TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **TH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - T do - Hạnh phúc**

Bản án số: **69**/2022/KDTM-ST
Ngày: 27/6/2022.
(V/v:*Tranh chấp hợp đồng Tín dụng*).

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, TH PHỐ HÀ NỘI

***- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Hoàng Đình Trung
- *Các Hội thẩm nhân dân*:
1/ Bà Lương Thị Phương
2/ Bà Nguyễn Thị Thy
- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Thanh Phương - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Th phố Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Th phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.
Ngày 27 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Th phố Hà Nội; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm Th lý số 35/2021/TLST-KDTM ngày 22/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 183/2022/QĐXXST ngày 15/6/2022 giữa:
1. Nguyên đơn*: *Ngân hàng N;
Trụ sở: số 02 LH, phường TC, quận BĐ, TP Hà Nội.
Do Ông Phạm Trung Th làm đại diện theo giấy ủy quyền số 934/NHNoNHN-UQ ngày 24/5/2021 của Ông Nguyễn Đức Qu – Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh NHN trên cơ sở Quyết định ủy quyền số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019 của Ông Tiết Văn Th - Tổng giám đốc người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng N. (Ông Phạm Trung Th có mặt).
Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nguyên đơn: Luật sư Đàm Đức T, Luật sư Dương Văn Th – Văn phòng Luật sư Quốc tế Hoàng Gi - Đoàn luật sư Th phố Hà Nội. (Luật sự T vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Luật sư Dương Văn Th có mặt).
2. Bị đơn*: *Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP;
Trụ sở: số 3 ngõ 42 phường TL, quận ĐĐ, Th phố Hà Nội;
Do ông Đào Ngọc T sinh năm 1969 - Chủ tịch hội đồng quản trị người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP làm đại diện.
(Ông Đào Ngọc T vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn là Ngân hàng N do Ông Phạm Trung Th làm đại diện có ý kiến:
Đề nghị Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Th phố Hà Nội giải quyết những nội dung sau: Buộc Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP thanh toán cho Ngân hàng N do chi nhánh NHN làm đại diện tổng số tiền là: 113.634.983.444 VNĐ (trong đó nợ gốc là 106.975.650.000 VNĐ, nợ lãi trong hạn 5.206.636.774 VNĐ và quá hạn là 1.452.696.670 VNĐ (Số nợ lãi

tạm tính đến ngày 01/4/2021) theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 1460–LAV–201901276 ký ngày 29/7/2019;
Ngoài ra Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP còn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Ngân hàng N do chi nhánh NHN làm đại diện số tiền nợ lãi phát sinh tính từ ngày 01/4/2021 cho đến khi thanh toán hết số nợ gốc.
Căn cứ lý do chứng minh cho yêu cầu khởi kiện:
Ngày 29/7/2019, Bên cho vay Ngân hàng N – Chi nhánh NHN do ông Đinh Tiến V – Phó giám đốc làm đại diện và Bên Vay Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP do bà Bùi Thị Th – Giám đốc làm đại diện tiến hành ký kết hợp đồng tín dụng số 1460-LAV-201901276 với nội dung: Hạn mức cấp tín dụng: 119.960.000.000 đồng; thời hạn của hạn mức tín dụng là 12 tháng; Mục đích sử dụng vốn tín dụng: Mục đích sử dụng vốn tín dụng của khách hàng là : Bổ sung vốn lưu động phục vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019- 2020 của công ty;
Ngân hàng N – Chi nhánh NHN đã giải ngân cho Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP theo hợp đồng tín dụng số 1460-LAV-201901276; Đến ngày 31/3/2021 còn nợ Ngân hàng N – Chi nhánh NHN gồm: Nợ gốc: 106.975.650.000 đồng, lãi trong hạn: 5.206.636.774 đồng, Lãi quá hạn: 1.452.696.670.000 đồng, Tổng cộng: 113.634.983.444 đồng;
Do Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP không thanh toán được cho Ngân hàng N – chi nhánh NHN; Vì vậy ngày 06/4/2021, Ngân hàng N do Ngân hàng N – chi nhánh NHN làm đại diện đã làm đơn khởi kiện đối với Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP đến Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Th phố Hà Nội.
Bị đơn: ***Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP do ông Đào Ngọc T làm đại diện theo pháp luật có ý kiến được thể hiện tại Biên bản ghi ý kiến ngày 18/5/2022 tại Tòa án***: Ông Đào Ngọc T sinh năm 1969 làm chủ tịch hội đồng quản trị người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần mã số doanh nghiệp số 011228603 do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 05/4/2002, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 14/10/2020;
Liên quan đến hợp đồng tín dụng theo hạn mức số 1460-LAV-2019001276 ký ngày 29/7/2019 giữa: Bên cho vay (Bên A) Ngân hàng N – Chi nhánh NHN và Bên vay (Bên B) Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP; Các phụ lục của hợp đồng tín dụng theo hạn mức số 1460-LAV- 2019001276 ký ngày 29/7/2019; Vào thời điểm ký hợp đồng tín dụng và Các phụ lục của hợp đồng tín dụng theo hạn mức số 1460-LAV- 2019001276 ký ngày 29/7/2019 thì người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP do bà Bùi Thị Th – Tổng giám đốc làm đại diện, Ông Đào Ngọc T sinh năm 1969 chưa làm đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP vì vậy không biết được;
Do điều kiện thường xuyên bận công việc, không có nhà vì vậy đề nghị Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội cho vắng mặt tại các phiên họp công khai tài liệu chứng cứ, phiên hòa giải, các phiên Tòa do Tòa án ấn định.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Th phố Hà Nội có quan điểm*:
Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đơn khởi kiện vụ án Kinh doanh thương mại của Ngân hàng N đối với Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP về hợp đồng tín dụng, đây là tranh chấp kinh doanh thương mại được quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; vì vậy Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Việc Th thập chứng cứ, lấy lời khai của đương sự, việc cấp tống đạt các giấy tờ cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.
Về đường lối giải quyết vụ án:
Hợp đồng tín dụng theo hạn mức số 1460-LAV-2019001276 ký ngày 29/7/2019 phù hợp với các quy định tại Điều 386; Điều 398; Điều 401; Điều 402; Điều 403; Điều 404; Điều 405; Điều 406, của Bộ luật dân sự năm 2015 vì vậy có hiệu lực thi hành đối với các bên.
Quá trình thực Hợp đồng tín dụng theo hạn mức số 1460-LAV-2019001276 ký ngày 29/7/2019; Người vay là Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP đã không thanh toán được hết nợ gốc và lãi phát sinh cho ngân hàng là vi phạm Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Do đó yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N: Buộc Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP thanh toán cho Ngân hàng Ngân hàng N do Ngân hàng Ngân hàng N – chi nhánh NHN làm đại diện tổng số tiền 113.634.983.444 VNĐ (trong đó nợ gốc là 106.975.650.000 VNĐ, nợ lãi trong hạn 5.206.636.774 VNĐ và quá hạn là 1.452.696.670 VNĐ (Số nợ lãi tạm tính đến ngày 01/4/2021) theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 1460–LAV–201901276 ký ngày 29/7/2019 là có cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về Tố tụng:

Về thẩm quyền Th lý và giải quyết: Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đơn khởi kiện vụ án Kinh doanh thương mại của Ngân hàng N đối với Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP về hợp đồng tín dụng, đây là tranh chấp kinh doanh thương mại được quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; vì vậy Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

[1.2]. Việc tham gia tố tụng của các đương sự: Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị đơn là Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần mã số doanh nghiệp số 011228603 do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 05/4/2002, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 14/10/2020 do Ông Đào Ngọc T sinh năm 1969 làm chủ tịch hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP; Ông Đào Ngọc T sinh năm 1969 xin vắng mặt tại các phiên họp công khai tài liệu chứng cứ, phiên hòa giải, các phiên Tòa do Tòa án ấn định. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đại diện hợp pháp của Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP;

[2]. Về yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn: Hội đồng xét xử nhận thấy:

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N: Đề nghị Tòa án Buộc Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP thanh toán cho Ngân hàng Ngân hàng N do Ngân hàng Ngân hàng N – chi nhánh NHN làm đại diện tổng số tiền 113.634.983.444 VNĐ (trong đó nợ gốc là 106.975.650.000 VNĐ, nợ lãi trong hạn 5.206.636.774 VNĐ và quá hạn là 1.452.696.670 VNĐ (Số nợ lãi tạm tính đến ngày 01/4/2021) theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 1460–LAV–201901276 ký ngày 29/7/2019.

[2.1]. Về quá trình ký kết hợp đồng:

Ngày 29/7/2019, Bên cho vay Ngân hàng N – Chi nhánh NHN do ông Đinh Tiến V – Phó giám đốc làm đại diện và Bên Vay Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP do bà Bùi Thị Th – Giám đốc làm đại diện tiến hành ký kết hợp đồng tín dụng số 1460-LAV-201901276 với nội dung: Hạn mức cấp tín dụng: 119.960.000.000 đồng; thời hạn của hạn mức tín dụng

là 12 tháng; Mục đích sử dụng vốn tín dụng: Mục đích sử dụng vốn tín dụng của khách hàng là : Bổ sung vốn lưu động phục vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019- 2020 của công ty;

Hợp đồng tín dụng hạn mức số 1460–LAV–201901276 ký ngày 29/7/2019 phù hợp với các quy định tại Điều 386; Điều 398; Điều 401; Điều 402; Điều 403; Điều 404; Điều 405; Điều 406, của Bộ luật dân sự năm 2015; Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định về: hoạt động cho vay của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vì vậy có hiệu lực thi hành đối với các bên.

[2.2]. Về quá trình thực hiện hợp đồng:

Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng hạn mức số 1460–LAV–201901276 ký ngày 29/7/2019, Ngân hàng N – Chi nhánh NHN đã giải ngân cho Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP theo hợp đồng tín dụng số 1460-LAV-201901276; Đến ngày 31/3/2021 còn nợ Ngân hàng N – Chi nhánh NHN gồm: Nợ gốc: 106.975.650.000 đồng, lãi trong hạn: 5.206.636.774 đồng, Lãi quá hạn: 1.452.696.670.000 đồng, Tổng cộng: 113.634.983.444 đồng;

Do Người vay là Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP đã không thanh toán được hết nợ gốc và lãi phát sinh cho ngân hàng là vi phạm Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Do đó yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N: Đề nghị Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội buộc Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP thanh toán cho Ngân hàng N thông qua chi nhánh NHN số tiền Nợ gốc: 106.975.650.000 đồng, lãi trong hạn: 5.206.636.774 đồng, Lãi quá hạn: 1.452.696.670 đồng, Tổng cộng: 113.634.983.444 đồng (Số liệu lãi tạm tính đến ngày 31/3/2021) là có cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận vì vậy bị đơn phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 184; Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 386; Điều 398; Điều 401; Điều 402; Điều 403; Điều 404; Điều 405; Điều 406, của Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định về: Hoạt động cho vay của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ vào Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ; khoản 1 Mục II danh mục mức án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N đối với Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP về Hợp đồng tín dụng hạn mức số 1460–LAV–201901276 ký ngày 29/7/2019;

2. Buộc Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP phải thanh toán cho Ngân hàng N số tiền Nợ gốc: 106.975.650.000 đồng, lãi trong hạn: 5.206.636.774 đồng, Lãi quá hạn:

1.452.696.670 đồng, Tổng cộng: **113.634.983.444 đồng** (Số liệu lãi tạm tính đến ngày 31/3/2021) phát sinh từ Hợp đồng tín dụng hạn mức số 1460–LAV–201901276 ký ngày 29/7/2019;

3. Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất do các bên thỏa trong Hợp đồng tín dụng hạn mức số 1460–LAV–201901276 ký ngày 29/7/2019 nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật kể từ ngày 01/4/2021 cho đến khi thi hành án xong;

Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Thận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, T nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về án phí:

Công ty Cổ phần Thiết bị và Công nghệ HP phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 221.635.000 đồng (Hai trăm hai mươi mốt triệu, sáu trăm ba mươi năm nghìn đồng).

Ngân hàng N không phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm; Ngân hàng N thông qua Chi nhánh NHN được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 106.000.000 đồng (Một trăm không sáu triệu đồng) theo biên lại nộp tiền tạm ứng án phí số 0067078 ngày 20/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, Th phố Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt đại diện hợp pháp của Nguyên đơn, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nguyên đơn; Vắng mặt đại diện hợp pháp của Bị đơn.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Đình Trung

Nơi nhận:
-Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Th phố Hà Nội;
-Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, Th phố Hà Nội;
-Tòa án nhân dân Th phố Hà Nội;
-Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.